

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST

Ngày 05 tháng 3 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tản Kim Sơn và Ông Tản Phàn Pao.

Thư ký phiên tòa: Ông Chảo Hò Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo: Nguyễn Mạnh H; tên gọi khác: không; sinh năm: 1969; nơi sinh: huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: tổ 4, phường Đ K, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức B và Con bà Trần Thị Ph; vợ: Khuất Ngọc H (tên gọi khác Khuất Thị H, đã ly hôn); bị cáo có 01 con, sinh năm 2000; Tiền án: bị cáo có 07 tiền án, cụ thể:

+ Ngày 17/6/1993 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ (nay là Tòa án nhân dân huyện Tam Đường), tỉnh Lai Châu xét xử áp dụng khoản 1 Điều 155; điểm h Điều 39 BLHS năm 1985, xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (chưa được xóa án tích).

+ Ngày 21/12/1995 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ (nay là Tòa án nhân dân huyện Tam Đường), tỉnh Lai Châu xét xử áp dụng khoản 1 Điều 132; điểm h Điều 39 BLHS năm 1985, xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa (chưa được xóa án tích).

+ Ngày 24/02/1998 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ (nay là Tòa án nhân dân huyện Tam Đường), tỉnh Lai Châu xét xử áp dụng khoản 1 Điều 132 BLHS năm 1985, xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa (chưa được xóa án tích).

+ Ngày 24/8/2000 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lào Cai (nay là Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu) xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999, xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy (chưa được xóa án tích).

+ Ngày 01/10/2004 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử áp dụng điểm c (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999, xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích).

+ Ngày 26/6/2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử áp dụng điểm p (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999, xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Năm 2012 bị cáo chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích).

+ Ngày 28/11/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu (nay là Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu), tỉnh Lai Châu xét xử áp dụng điểm p (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999, xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 14/09/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt. Tính đến thời điểm phạm tội mới (ngày 14/5/2020) bị cáo chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/5/2020 đến ngày 23/5/2020 thì bị áp dụng biện pháp tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ; có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Trần Thị Ph , Sinh năm: 1931; Địa chỉ: tổ 4, phường ĐK, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (đã chết).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Đức Q, Sinh năm: 1972; Địa chỉ: tổ 4, phường Đ K, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 14/5/2020, Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1969 trú tại Tổ 4, phường Đ K, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu CUB ALLY loại xe NEW 50 mang biển kiểm soát 25AA-028.58 của gia đình Hùng đi từ nhà đến thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ để tìm mua Heroine sử dụng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Hùng đến khu vực sân vận động trung tâm thuộc khu 4, thị trấn Sìn Hồ thì gặp một người đàn ông không quen biết, dân tộc Dao,

khoảng 40 tuổi, người này tự giới thiệu tên là H, nhà ở khu 2, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ. H hỏi H có biết ở đâu có ma túy bán không? Hòa hỏi lại H muốn mua Heroine hay Thuốc phiện? Hùng đáp mua Heroine. Hòa hỏi tiếp mua bao nhiêu? H nói muốn mua 5.600.000 đồng và lấy tiền đưa cho H. H cầm tiền, bảo H ở đó trông xe máy cho Hòa (H không nhớ đặc điểm của chiếc xe máy), còn H nhờ một người đàn ông khác (bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này) dùng xe máy chở về hướng bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ. Khoảng 30 phút sau, H và người đàn ông trên quay lại, Hòa đưa cho H 01 gói Heroine, ngoài gói bằng nilon màu đen. H cầm gói Heroine cất vào túi áo ngực, điều khiển xe đi về. Khi về đến khu vực gần cây xăng dầu thuộc khu 5 thị trấn Sìn Hồ thì H dừng xe, đi bộ vào bụi cây ven đường, lấy 01 ít Heroine vừa mua được sử dụng bằng hình thức chích, phần Heroine còn lại H chia thành 02 gói, đều gói bằng nilon màu đen rồi cất giấu vào trong bao thuốc lá (vỏ màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, bên trong còn 06 điếu thuốc) của H. Sau đó cất giấu bao thuốc vào túi áo ngực bên trái đang mặc trên người với mục đích đem về sử dụng, rồi điều khiển xe ra về. Hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến Km 29+300 tỉnh lộ 129 thuộc bản Tà Gênh, xã Phìn Hồ, huyện Sìn Hồ thì H bị tổ Công tác Công an huyện Sìn Hồ yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi đang kiểm tra thì H bất ngờ bỏ chạy về phía tả luy âm, chạy được khoảng 10m thì Hùng dùng tay phải móc bao thuốc lá chứa 02 gói Heroine bên trong ném về phía tả luy âm, cách vị trí Hùng đứng 17,8m. Tổ công tác đã kịp thời không chế H, thu giữ 02 gói Heroine, ngoài đều được gói bằng nilon màu đen đựng trong bao thuốc lá do H ném ra, đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hùng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 28 ngày 15/5/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Cơ quan CSĐT Công an huyện Sìn Hồ kết luận: 02 (hai) gói chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Mạnh H (sau khi loại bỏ bao bì) xác định có khối lượng là: Gói thứ nhất ký hiệu M1 có khối lượng 0,19 gam (gửi toàn bộ giám định). Gói thứ hai ký hiệu M2 có khối lượng 10,93 gam (trích 0,16 gam gửi giám định). Tổng khối lượng của M1, M2 là 11,12 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 216/GĐ-KTHS ngày 18/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định đều là ma túy; loại: Heroine.

Tại Bản cáo trạng số: 01/CT-VKS-SH ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm g,o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 07 năm đến 08 năm tù; về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét tịch thu, tiêu huỷ: 10,77 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định; 02 mảnh nilon màu đen; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, bên trong còn 06 điều thuốc là vật không có giá trị sử dụng; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen; 01 chứng minh nhân dân số 045156227 mang tên Nguyễn Mạnh H đây là những tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo; Trả lại cho Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức Q 01 xe máy nhãn hiệu CUB ALLY loại xe NEW 50 mang biển kiểm soát 25AA-028.58, kèm theo đăng ký xe số 057353 mang tên Nguyễn Mạnh H; Đối với 0,35 gam Heroine, cơ quan điều tra đã trích gửi giám định, mẫu vật gửi giám định không hoàn lại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Đức Q (con trai bà Trần Thị Phần) có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và có yêu cầu về phân trách nhiệm Hình sự đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự đề nghị trả lại cho gia đình một xe máy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội

của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 14/5/2020, tại Km 29+300 tỉnh lộ 129 thuộc bản Tà Gênh, xã Phìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Mạnh H sinh năm 1969 trú tại Tổ 4, phường Đ K, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 11,12 gam Heroine, với mục đích sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng và rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới, có thái độ coi thường pháp luật. xét nhân thân bị cáo là rất xấu, Tính đến thời điểm phạm tội mới (ngày 14/5/2020) bị cáo có 07 tiền án chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giáo dục, cải tạo để bị cáo có thể cải tạo, trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và áp dụng điểm g, o khoản 2 điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 07 năm đến 08 năm tù đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và theo chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã thể hiện bố bị cáo là ông Nguyễn Đức B là người có công với cách mạng, được Nhà nước trao tặng huân chương kháng chiến, theo biên bản xác minh ngày 08/12/2020, hiện tại bị cáo đang bị nhiễm HIV. Vì vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, công ăn việc làm và thu nhập không ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu hủy: 10,77 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định; 02 mảnh nilon màu đen; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, bên trong còn 06 điếu thuốc đây là những vật không có giá trị sử dụng; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen; 01 chứng minh nhân dân số 045156227 mang tên Nguyễn Mạnh H đây là những tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội; Đối với 01 xe máy nhãn hiệu CUB ALLY loại xe NEW 50 mang biển kiểm soát 25AA-028.58, kèm theo đăng ký xe số 057353 mang tên Nguyễn Mạnh H. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã xác định được: Nguồn gốc chiếc xe máy là do mẹ của bị cáo là bà Trần Thị Ph, sinh năm 1931 và em trai của bị cáo là anh Nguyễn Đức Q, sinh năm 1972 đều trú tại tổ 4, phường Đ K, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu chi tiền để mua chiếc xe máy nói trên, nhưng đứng tên của bị cáo để làm phương tiện đi lại chung cho cả gia đình. Bị cáo Nguyễn Mạnh Hùng đã tự ý đem phương tiện là chiếc xe máy đi mua ma túy và không nói cho mọi người trong gia đình bị cáo biết. Vì vậy Hội đồng xét xử cần trả lại cho gia đình bị cáo. Hiện tại mẹ bị cáo là bà Trần Thị Phấn đã chết nên cần trả lại cho anh Nguyễn Đức Q 01 xe máy nhãn hiệu CUB ALLY loại xe NEW 50 mang biển kiểm soát 25AA-028.58, kèm theo đăng ký xe số 057353 mang tên Nguyễn Mạnh H, quản lý và sử dụng là hợp pháp; Đối với 0,35 gam Heroine, cơ quan điều tra đã trích gửi giám định, mẫu vật gửi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05 tháng 3 năm 2021).

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan:

Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương Phường ĐK, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu nơi bị cáo Nguyễn Mạnh Hùng đang cư trú cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tăng cường đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh H: Bị cáo khai nhận đã mua của một người đàn ông không quen biết dân tộc Dao khoảng 40 tuổi, người này tự giới thiệu tên là H, nhà ở khu 2, thị trấn Sìn Hồ. Quá trình điều tra xác minh, Cơ quan điều tra không xác định được người nào có danh tính và địa chỉ như đã nêu ở trên nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý đối với người đàn ông đó trong cùng vụ án này.

Đối với người đàn ông không rõ danh tính, dùng phương tiện để chở người đàn ông tự giới thiệu tên là H về phía bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin là người có liên quan đến vụ án. Tuy nhiên trong quá trình điều tra không xác định được người đó là ai nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ về vai trò của người đàn ông này trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H : 07(bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ 14/5/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 10,77 gam Heroine ; 02 mảnh nilon màu đen; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, bên trong còn 06 điếu thuốc ; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen; 01 chứng minh nhân dân số 045156227 mang tên Nguyễn Mạnh H; Trả lại cho anh Nguyễn Đức Q 01 xe máy nhãn hiệu CUB ALLY loại xe NEW 50 mang biển kiểm soát 25AA-028.58, kèm theo đăng ký xe số 057353 mang tên Nguyễn Mạnh H.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05 tháng 3 năm 2021); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Về biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05 tháng 3 năm 2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- UBND phường Đ K;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Hồng Ngoãn

